

GNN-210(K,L) NIM 32CH LVDS to ECL

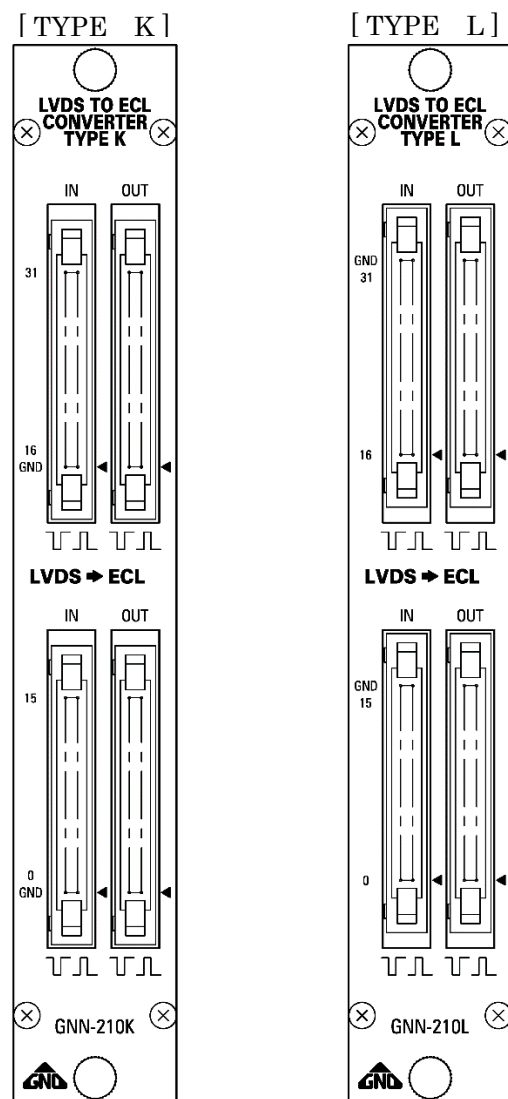
NIM 規格 32 チャンネル LVDS・ECL 信号変換モジュール

【概説】

このモジュールは、物理学実験、素粒子実験等で使用される LVDS レベル信号を ECL レベル信号に変換する NIM 規格モジュールです。

パネル面には、入力を 34 ピンのフラットケーブル用コネクタで 2 系統(各 16 チャンネル)、出力も同様のコネクタを 2 系統で配置しております。

納品モジュールは、パネル面黒色・文字印刷白色となります。



※ピンサインは 2 種(K, L)より選択

【仕様】

筐体形状：NIM 規格 1 幅ケース

チャンネル数：32

最大動作周波数：130MHz

入出力間遅延時間：5nSec

使用電源・消費電流：+6V・500mA

-6V・800mA

入出力コネクタ：34 ピンフラットケーブル用

【ピンアサイン詳細】

[TYPE K] - 1,2PIN GND タイプ -

入力(LVDS)

上段左側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	CH31-N	33	CH31-P
32	CH30-N	31	CH30-P
30	CH29-N	29	CH29-P
28	CH28-N	27	CH28-P
26	CH27-N	25	CH27-P
24	CH26-N	23	CH26-P
22	CH25-N	21	CH25-P
20	CH24-N	19	CH24-P
18	CH23-N	17	CH23-P
16	CH22-N	15	CH22-P
14	CH21-N	13	CH21-P
12	CH20-N	11	CH20-P
10	CH19-N	9	CH19-P
8	CH18-N	7	CH18-P
6	CH17-N	5	CH17-P
4	CH16-N	3	CH16-P
2	GND	1	GND

出力(ECL)

上段右側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	CH31-N	33	CH31-P
32	CH30-N	31	CH30-P
30	CH29-N	29	CH29-P
28	CH28-N	27	CH28-P
26	CH27-N	25	CH27-P
24	CH26-N	23	CH26-P
22	CH25-N	21	CH25-P
20	CH24-N	19	CH24-P
18	CH23-N	17	CH23-P
16	CH22-N	15	CH22-P
14	CH21-N	13	CH21-P
12	CH20-N	11	CH20-P
10	CH19-N	9	CH19-P
8	CH18-N	7	CH18-P
6	CH17-N	5	CH17-P
4	CH16-N	3	CH16-P
2	GND	1	GND

⇒

下段左側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	CH15-N	33	CH15-P
32	CH14-N	31	CH14-P
30	CH13-N	29	CH13-P
28	CH12-N	27	CH12-P
26	CH11-N	25	CH11-P
24	CH10-N	23	CH10-P
22	CH9-N	21	CH9-P
20	CH8-N	19	CH8-P
18	CH7-N	17	CH7-P
16	CH6-N	15	CH6-P
14	CH5-N	13	CH5-P
12	CH4-N	11	CH4-P
10	CH3-N	9	CH3-P
8	CH2-N	7	CH2-P
6	CH1-N	5	CH1-P
4	CH0-N	3	CH0-P
2	GND	1	GND

⇒

下段右側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	CH15-N	33	CH15-P
32	CH14-N	31	CH14-P
30	CH13-N	29	CH13-P
28	CH12-N	27	CH12-P
26	CH11-N	25	CH11-P
24	CH10-N	23	CH10-P
22	CH9-N	21	CH9-P
20	CH8-N	19	CH8-P
18	CH7-N	17	CH7-P
16	CH6-N	15	CH6-P
14	CH5-N	13	CH5-P
12	CH4-N	11	CH4-P
10	CH3-N	9	CH3-P
8	CH2-N	7	CH2-P
6	CH1-N	5	CH1-P
4	CH0-N	3	CH0-P
2	GND	1	GND

[TYPE L] – 33,34PIN GND タイプ –

入力(LVDS)

上段左側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	GND	33	GND
32	CH31-N	31	CH31-P
30	CH30-N	29	CH30-P
28	CH29-N	27	CH29-P
26	CH28-N	25	CH28-P
24	CH27-N	23	CH27-P
22	CH26-N	21	CH26-P
20	CH25-N	19	CH25-P
18	CH24-N	17	CH24-P
16	CH23-N	15	CH23-P
14	CH22-N	13	CH22-P
12	CH21-N	11	CH21-P
10	CH20-N	9	CH20-P
8	CH19-N	7	CH19-P
6	CH18-N	5	CH18-P
4	CH17-N	3	CH17-P
2	CH16-N	1	CH16-P

⇒

出力(ECL)

上段右側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	GND	33	GND
32	CH31-N	31	CH31-P
30	CH30-N	29	CH30-P
28	CH29-N	27	CH29-P
26	CH28-N	25	CH28-P
24	CH27-N	23	CH27-P
22	CH26-N	21	CH26-P
20	CH25-N	19	CH25-P
18	CH24-N	17	CH24-P
16	CH23-N	15	CH23-P
14	CH22-N	13	CH22-P
12	CH21-N	11	CH21-P
10	CH20-N	9	CH20-P
8	CH19-N	7	CH19-P
6	CH18-N	5	CH18-P
4	CH17-N	3	CH17-P
2	CH16-N	1	CH16-P

下段左側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	GND	33	GND
32	CH15-N	31	CH15-P
30	CH14-N	29	CH14-P
28	CH13-N	27	CH13-P
26	CH12-N	25	CH12-P
24	CH11-N	23	CH11-P
22	CH10-N	21	CH10-P
20	CH9-N	19	CH9-P
18	CH8-N	17	CH8-P
16	CH7-N	15	CH7-P
14	CH6-N	13	CH6-P
12	CH5-N	11	CH5-P
10	CH4-N	9	CH4-P
8	CH3-N	7	CH3-P
6	CH2-N	5	CH2-P
4	CH1-N	3	CH1-P
2	CH0-N	1	CH0-P

⇒

下段右側コネクタ			
PIN	信号名	PIN	信号名
34	GND	33	GND
32	CH15-N	31	CH15-P
30	CH14-N	29	CH14-P
28	CH13-N	27	CH13-P
26	CH12-N	25	CH12-P
24	CH11-N	23	CH11-P
22	CH10-N	21	CH10-P
20	CH9-N	19	CH9-P
18	CH8-N	17	CH8-P
16	CH7-N	15	CH7-P
14	CH6-N	13	CH6-P
12	CH5-N	11	CH5-P
10	CH4-N	9	CH4-P
8	CH3-N	7	CH3-P
6	CH2-N	5	CH2-P
4	CH1-N	3	CH1-P
2	CH0-N	1	CH0-P